CỤC THUẾ
THUẾ TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3252 /LDO-NVDTPC
V/v tuyên truyền xóa bỏ hình thức nộp thuế khoán từ ngày 01/01/2026

Lâm Đồng, ngày 24 tháng 10 năm 2025

Kính gửi:
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Lâm Đồng;
- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Lâm Đồng;
- Hội đồng phối hợp Phổ biến Giáo dục Pháp luật tỉnh Lâm Đồng;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Lâm Đồng;
- Trung tâm Xúc tiến Đầu tư Thương mại và Du lịch tỉnh Lâm Đồng (số 21 Lê Hồng Phong, phường Xuân Hương - Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng);
- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh Lâm Đồng (số 2A Trần Hưng Đạo, Phường Xuân Hương, Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng);
- Hội Doanh nhân trẻ tỉnh Lâm Đồng (số 25 Quang Trung, Phường Lâm Viên-Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng);
- Liên minh Hợp tác xã tỉnh Lâm Đồng (số 2A Trần Hưng Đạo, phường Xuân Hương - Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng);
- Trung tâm Hạ tầng và công nghệ số (số 36 Trần Phú, phường Xuân Hương - Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng).

Căn cứ Nghị quyết số 68-NQ/TW: định hướng cải cách hỗ trợ NNT, phát triển kinh tế tư nhân; Nghị quyết 198/2025/QH15: miễn giảm nhiều loại thuế; xóa bỏ thuế khoán và lệ phí môn bài từ 2026; Không áp dụng thuế khoán cho hộ kinh doanh và cá nhân kinh doanh từ ngày 1/1/2026; Kế hoạch hành động triển khai Nghị quyết 68-NQ/TW kèm theo Quyết định số 2456/QĐ-CT ngày 08/07/2025 với mục tiêu đến ngày 01/01/2026 chấm dứt hoàn toàn phương thức thu thuế khoán, chuyển toàn bộ hộ kinh doanh sang quản lý theo phương pháp kê khai, hộ kinh doanh thực hiện phương pháp tự kê khai, tự nộp thuế.

Nhằm giúp người nộp thuế (NNT) nắm bắt thông tin về lợi ích quyền lợi và nghĩa vụ khi chuyển sang thực hiện phương pháp kê khai. Thuế tỉnh Lâm Đồng đề nghị:

- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Lâm Đồng phối hợp tuyên truyền đến các tổ chức thành viên và các đơn vị trực thuộc;
- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Lâm Đồng phối hợp truyền thông trên các kênh tuyên truyền của tỉnh;
- Hội đồng phối hợp phổ biến Giáo dục Pháp luật tỉnh Lâm Đồng phối hợp tuyên truyền, phổ biến đến người nộp thuế theo hình thức phù hợp;
- Báo Lâm Đồng, Đài Phát thanh - Truyền hình Lâm Đồng viết bài, đưa tin;
- Trung tâm Xúc tiến Đầu tư Thương mại & Du lịch phối hợp tuyên truyền, gửi tài liệu đến các doanh nghiệp, tổ chức trên địa bàn tỉnh;

- Hiệp hội Doanh nghiệp, Hội Doanh nhân trẻ tỉnh Lâm Đồng tuyên truyền, phổ biến đến các hội viên thuộc hội biết, thực hiện;

- Liên minh Hợp tác xã tỉnh Lâm Đồng tuyên truyền, phổ biến đến các thành viên trực thuộc biết;

- Trung tâm Tích hợp Dữ liệu và Chuyển đổi số tỉnh hỗ trợ đăng lên Trang Zalo Cổng hành chính công tỉnh Lâm Đồng;

Về một số nội dung sau:

1. Lợi ích của việc bỏ thuế khoán, chuyển sang nộp thuế theo phương pháp kê khai

Thứ nhất, nâng cao tính minh bạch và chuyên nghiệp hơn. Việc chuyển sang nộp thuế theo phương pháp kê khai giúp hộ kinh doanh hoạt động minh bạch và chuyên nghiệp hơn. Hộ kinh doanh sẽ thực hiện kê khai thuế hàng tháng hoặc hàng quý dựa trên sổ sách kế toán, hóa đơn và chứng từ rõ ràng. Điều này giúp việc ghi nhận doanh thu và chi phí được chính xác, tuân thủ đúng quy định của pháp luật về kế toán và thuế. Đồng thời việc sử dụng hóa đơn điện tử khi chuyển sang phương pháp kê khai cũng mang lại nhiều lợi ích, như giúp tăng uy tín với khách hàng trong môi trường kinh doanh hiện đại, góp phần hạn chế rủi ro liên quan đến pháp lý cũng như trong công tác quản lý thuế.

Thứ hai, hạn chế rủi ro bị ấn định thuế. Hộ kinh doanh đứng ở thế chủ động trong việc nộp thuế khi được chủ động tự kê khai, tự xác định số thuế phải nộp không bị ảnh hưởng bởi doanh thu của năm trước và mức khoán do cơ quan thuế xác định. Nếu trong năm Hộ kinh doanh có gặp khó khăn do thị trường thì được kê khai theo đúng thực tế phát sinh mà không bị ấn định thuế như trước.

Thứ ba, việc kê khai đầy đủ sổ sách giúp hộ kinh doanh dễ dàng chứng minh doanh thu, chi phí và lợi nhuận một cách rõ ràng với ngân hàng hoặc đối tác. Nhờ đó, quá trình vay vốn hoặc huy động thêm nguồn đầu tư trở nên thuận lợi hơn. Đồng thời, việc tuân thủ các yêu cầu về kế toán cũng tạo điều kiện thuận lợi cho việc mở rộng chi nhánh hoặc tìm kiếm, hợp tác với các đối tác kinh doanh mới.

Thứ tư, giúp thúc đẩy hộ kinh doanh chuyển đổi mô hình. Việc chuyển sang phương pháp kê khai doanh thu, sử dụng hóa đơn, quản lý dòng tiền qua tài khoản... cũng là một hình thức tạo áp lực tích cực để hộ kinh doanh nâng cấp năng lực quản trị, chuyên nghiệp hóa hoạt động, và tiến tới chuyển đổi thành doanh nghiệp chính quy. Từ đó, họ có thể tiếp cận nguồn vốn, tham gia các chuỗi cung ứng lớn, và phát triển bền vững hơn.

Thứ năm, tạo nền tảng cho hoạch định chính sách kinh tế tư nhân dựa trên dữ liệu thực. Khi chuyển sang cơ chế tính thuế theo kê khai doanh thu thực tế và hóa đơn điện tử, cơ quan quản lý mới nhìn rõ được bức tranh toàn diện, chính xác và minh bạch về hoạt động kinh doanh của khu vực này. Từ đó, Nhà nước mới có đủ căn cứ để xây dựng các chính sách hỗ trợ, phát triển kinh tế tư nhân một cách thực chất, thay vì chỉ dựa trên ước tính, cảm tính hay mô hình hóa thiếu dữ liệu đầu vào.

2. Lộ trình, lý do bỏ thuế khoán

- Không áp dụng thuế khoán cho hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh từ ngày 01/01/2026.

- Đảm bảo công bằng, minh bạch trong quản lý thuế, chống thất thu thuế. Đẩy mạnh chuyển đổi số, hiện đại hoá hệ thống thuế.

3. Chuyển đổi phương pháp kê khai - thủ tục đơn giản

Căn cứ quy định tại khoản 4 Điều 3; điểm b khoản 3, tiết b6 điểm b khoản 4 Điều 13 Thông tư số 40/2021/TT-BTC ngày 01/6/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập cá nhân và quản lý thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh thì hộ kinh doanh đang nộp thuế theo phương pháp khoán (hộ khoán) được chuyển đổi sang phương pháp kê khai.

Theo đó, hộ khoán khi chuyển sang phương pháp kê khai sẽ thực hiện điều chỉnh, bổ sung tờ khai thuế khoán theo Mẫu 01/CNKD ban hành kèm theo Thông tư số 40/2021/TT-BTC của Bộ Tài chính. Trên tờ khai, hộ kinh doanh cần tích chọn mục "Hộ khoán chuyển đổi phương pháp tính thuế" để cơ quan thuế làm căn cứ điều chỉnh giảm mức thuế đã khoán cho thời gian chuyển đổi. Thời hạn nộp tờ khai điều chỉnh chậm nhất là ngày thứ 10 kể từ ngày hộ kinh doanh bắt đầu chuyển đổi phương pháp tính thuế.

Các hộ kê khai thực hiện chế độ kế toán theo hướng dẫn tại Thông tư số 88/2021/TT-BTC ngày 11/10/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán cho các hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh. Việc tuân thủ đúng quy định giúp hộ kinh doanh chủ động hơn trong quản lý hoạt động sản xuất, kinh doanh và thực hiện nghĩa vụ thuế với Nhà nước.

4. Việc khai, nộp thuế đối với hộ kinh doanh nộp thuế theo phương pháp kê khai thực hiện theo hướng dẫn tại Điều 11 Thông tư số 40/2021/TT-BTC, cụ thể như sau

- Về hồ sơ khai thuế, được quy định tại điểm 8.2 Phụ lục I - Danh mục hồ sơ khai thuế ban hành kèm theo Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế, gồm:

+ Tờ khai thuế theo mẫu số 01/CNKD theo Thông tư 40/2021/TT-BTC.

+ Phụ lục Bảng kê hoạt động kinh doanh trong kỳ của hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh theo mẫu số 01-2/BK-HĐKD theo Thông tư 40/2021/TT-BTC (nếu có căn cứ xác định được doanh thu theo xác nhận của cơ quan chức năng thì không phải nộp Phụ lục này)

- Về hình thức nộp hồ sơ khai thuế:

+ Cổng Thuế điện tử theo địa chỉ https://thuedientu.gdt.gov.vn phân hệ "CÁ NHÂN".

+ Cổng dịch vụ công quốc gia theo địa chỉ https://dichvucong.gov.vn.

+ Trường hợp không nộp được điện tử: nộp trực tiếp tại bộ phận một cửa hoặc qua hệ thống bưu chính.

- Về nơi nộp hồ sơ khai thuế: theo quy định tại khoản 1 Điều 45 Luật Quản

lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 là Đội Thuế quản lý trực tiếp nơi hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh hoạt động sản xuất, kinh doanh.

- Về thời hạn nộp hồ sơ khai thuế, theo quy định tại khoản 1 Điều 44 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019:

+ Trường hợp kê khai theo tháng: chậm nhất là ngày thứ 20 của tháng tiếp theo tháng phát sinh nghĩa vụ thuế.

+ Trường hợp kê khai theo quý: chậm nhất là ngày cuối cùng của tháng đầu quý tiếp theo liền kề quý phát sinh nghĩa vụ thuế.

- Về thời hạn nộp thuế, theo quy định tại khoản 1 Điều 55 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019:

+ Chậm nhất là ngày cuối cùng của thời hạn nộp hồ sơ khai thuế.

+ Trường hợp khai bổ sung hồ sơ khai thuế, thời hạn nộp thuế là thời hạn nộp hồ sơ khai thuế của kỳ tính thuế có sai, sót.

- Về hình thức nộp thuế:

+ Ứng dụng eTax Mobile.

+ Cổng Thuế điện tử theo địa chỉ https://thuedientu.gdt.gov.vn phân hệ "CÁ NHÂN".

+ Cổng dịch vụ công quốc gia theo địa chỉ https://dichvucong.gov.vn.

- Nghĩa vụ khai thuế trong trường hợp tạm ngừng hoạt động, kinh doanh:

+ Thông báo cho cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã theo quy định tại Điều 103 Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp, Điều 4 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ, Điều 12 Thông tư số 86/2024/TT-BTC ngày 23/12/2024 của Bộ Tài chính về đăng ký thuế.

+ Không phải nộp hồ sơ khai thuế, trừ trường hợp hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh tạm ngừng hoạt động, kinh doanh không trọn tháng nếu khai thuế theo tháng hoặc tạm ngừng hoạt động, kinh doanh không trọn quý nếu khai thuế theo quý.

5. Các lựa chọn sau khi bỏ khoán:

- Kê khai thuế theo từng lần phát sinh.

- Kê khai theo tháng hoặc quý.

- Chuyển đổi thành doanh nghiệp.

6. Một số chính sách hỗ trợ đáng chú ý:

- Chấm dứt việc thu, nộp lệ phí môn bài từ ngày 01/01/2026.

- Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh có doanh thu dưới 200 triệu đồng/năm được miễn thuế giá trị gia tăng và thuế thu nhập cá nhân.

7. Một số lợi ích khi chuyển đổi từ hộ kinh doanh sang doanh nghiệp

7.1 Hỗ trợ thuế, phí, lệ phí

- Chấm dứt việc thu, nộp lệ phí môn bài từ ngày 01/01/2026.

- Miễn 100% thuế thu nhập doanh nghiệp cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trong 3 năm đầu kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu.

- Doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo:

+ Miễn thuế thu nhập doanh nghiệp trong thời hạn 02 năm và giảm 50% số thuế phải nộp trong 04 năm tiếp theo đối với thu nhập từ hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

+ Miễn thuế thu nhập cá nhân, thuế thu nhập doanh nghiệp đối với khoản thu nhập từ chuyển nhượng cổ phần, phần vốn góp, quyền góp vốn, quyền mua cổ phần, quyền mua phần vốn góp.

+ Miễn thuế thu nhập cá nhân trong thời hạn 02 năm và giảm 50% số thuế phải nộp trong 04 năm tiếp theo đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công của chuyên gia, nhà khoa học nhận được từ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, trung tâm nghiên cứu phát triển, trung tâm đổi mới sáng tạo, tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

7.2 Tư cách pháp nhân - tài sản riêng biệt

- Khi hoạt động dưới hình thức doanh nghiệp, chủ sở hữu được tách biệt tài sản cá nhân và tài sản kinh doanh. Điều này giúp giảm rủi ro về tài chính, bảo vệ quyền lợi cá nhân trong trường hợp phát sinh tranh chấp hoặc nợ phải trả.

- Bên cạnh đó, việc có tư cách pháp nhân giúp hình ảnh và uy tín được nâng cao, tạo sự tin cậy khi làm việc với đối tác, khách hàng hay cơ quan quản lý.

7.3 Khả năng tiếp cận vốn và đối tác lớn

- Với mô hình doanh nghiệp, việc tiếp cận nguồn vốn từ ngân hàng, quỹ đầu tư hoặc các chương trình hỗ trợ tài chính trở nên dễ dàng hơn nhờ hồ sơ pháp lý rõ ràng và khả năng chứng minh năng lực tài chính.

- Các đối tác lớn cũng thường ưu tiên hợp tác với doanh nghiệp để đảm bảo sự minh bạch và an toàn trong giao dịch.

7.4 Tham gia chuỗi cung ứng và mở rộng thị trường

- Doanh nghiệp có cơ hội tham gia các chuỗi cung ứng quy mô lớn, tham gia đấu thầu các dự án và hợp đồng giá trị cao.

- Với hồ sơ pháp lý đầy đủ, doanh nghiệp có thể xuất khẩu hàng hóa, tiếp cận thị trường quốc tế và đáp ứng yêu cầu của các đối tác nước ngoài một cách thuận lợi.

7.5 Quản trị chuyên nghiệp

- Chuyển đổi sang mô hình doanh nghiệp giúp hoạt động quản trị trở nên bài bản hơn với hệ thống tài chính, kế toán, nhân sự và quy trình vận hành rõ ràng.

- Điều này không chỉ giúp quản lý hiệu quả mà còn nâng cao năng lực cạnh tranh, đáp ứng các yêu cầu khắt khe của thị trường.

7.6 Cơ hội nhận thêm chính sách hỗ trợ

Theo Nghị quyết số 68-NQ/TW, Nghị quyết 198/2025/QH15 và các chương trình khuyến khích doanh nghiệp phát triển, đơn vị mới thành lập có thể nhận hỗ trợ về cải tiến công nghệ, chuyển đổi số, nghiên cứu khoa học và phát triển sản phẩm mới. Đây là điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp nhanh chóng bắt kịp xu hướng và nâng cao giá trị sản phẩm, dịch vụ.

8. Quy định pháp luật giữa hộ kinh doanh và doanh nghiệp nhỏ; mô hình quản lý thuế đối với hộ, cá nhân kinh doanh

(Có Bảng mô tả chi tiết kèm theo)

Thuế tỉnh Lâm Đồng rất mong nhận được sự quan tâm, phối hợp của các cơ quan, ban ngành trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng nhằm hỗ trợ kịp thời cho người nộp thuế./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- UBND các phường, xã, đặc khu (phối hợp);
- Lãnh đạo Thuế tỉnh;
- Lưu: VT, NVDTPC.

KT. TRƯỞNG THUẾ TỈNH
PHÓ TRƯỞNG THUẾ TỈNH

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
THUẾ TỈNH LÂM ĐỒNG
CỤC THUẾ

Nguyễn Thị Tuyết Ánh

BẢNG 1: SO SÁNH QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT GIỮA HỘ KINH DOANH VÀ DOANH NGHIỆP NHỎ

STT	NỘI DUNG	HỘ KINH DOANH NỘP THUẾ KHOÁN	HỘ KINH DOANH NỘP THUẾ THEO KÊ KHAI	DOANH NGHIỆP NHỎ
I	**Thủ tục đăng ký kinh doanh**	- **Cơ sở pháp lý:** Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14; Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; Thông tư số 43/2025/TT-BTC ban hành biểu mẫu sử dụng trong lĩnh vực quản lý nhà nước đối với hộ kinh doanh, tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp - **Cách thức thực hiện:** Trực tiếp và trực tuyến. - **Thành phần hồ sơ:** (i) Giấy đề nghị đăng ký hộ kinh doanh; (ii) Bản sao văn bản ủy quyền của thành viên hộ gia đình cho một thành viên làm chủ hộ kinh doanh đối với trường hợp hộ kinh doanh do các thành viên hộ gia đình đăng ký thành lập. Văn bản ủy quyền này phải được công chứng hoặc chứng thực theo quy định của pháp luật; - **Thời gian giải quyết:** 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.		- **Cơ sở pháp lý:** Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14; Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; Thông tư số 43/2025/TT-BTC ban hành biểu mẫu sử dụng trong lĩnh vực quản lý nhà nước đối với hộ kinh doanh, tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp - **Cách thức thực hiện:** Trực tiếp và trực tuyến. - **Thành phần hồ sơ: Trường hợp đăng ký thành lập doanh nghiệp trên cơ sở chuyển đổi từ hộ kinh doanh** (i) Giấy đề nghị đăng ký doanh nghiệp (ii) Hồ sơ đăng ký thành lập doanh nghiệp trên cơ sở chuyển đổi từ hộ kinh doanh bao gồm bản sao giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh và các giấy tờ quy định tại Điều 24 Nghị định số 168/2025/NĐ-CP tương ứng với từng loại hình doanh nghiệp, trong đó không bao gồm bản sao Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư. Trường hợp doanh nghiệp được chuyển đổi từ hộ kinh doanh có nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tham gia góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp thuộc trường hợp phải thực hiện thủ tục đăng ký góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp theo quy định của Luật Đầu tư thì hồ sơ phải có bản sao văn bản của Cơ quan đăng ký đầu tư chấp thuận về việc góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài. - **Thời gian giải quyết:** 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

II	**Chính sách thuế**			
1	Đăng ký thuế	**- Cơ sở pháp lý:** Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14; Thông tư số 86/2024/TT-BTC quy định về đăng ký thuế. **- Cơ chế thực hiện:** + Cơ chế một cửa liên thông cùng với đăng ký doanh nghiệp, đăng ký hợp tác xã, đăng ký kinh doanh theo quy định của Luật Doanh nghiệp; + Đăng ký trực tiếp với cơ quan thuế trong trường hợp hộ gia đình, cá nhân có hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ theo quy định của pháp luật nhưng không phải đăng ký hộ kinh doanh qua cơ quan đăng ký kinh doanh theo quy định của Chính phủ về hộ kinh doanh; cá nhân kinh doanh của các nước có chung đường biên giới đất liền với Việt Nam thực hiện hoạt động mua, bán, trao đổi hàng hóa tại chợ biên giới, chợ cửa khẩu, chợ trong khu kinh tế cửa khẩu.		**- Cơ sở pháp lý:** Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14; Thông tư số 86/2024/TT-BTC quy định về đăng ký thuế. **- Cơ chế thực hiện:** + Cơ chế một cửa liên thông cùng với đăng ký doanh nghiệp, đăng ký hợp tác xã, đăng ký kinh doanh theo quy định của Luật Doanh nghiệp; + Đăng ký trực tiếp với cơ quan thuế trong trường hợp Doanh nghiệp hoạt động trong các lĩnh vực chuyên ngành không phải đăng ký doanh nghiệp qua cơ quan đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật chuyên ngành,v.v.
2	Thủ tục khai thuế	**- Cơ sở pháp lý:** Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14; Nghị định số 126/2020/NĐ-CP của Chính phủ, Thông tư số 40/2021/TT-BTC của Bộ Tài chính. **- Hồ sơ khai thuế:** Tờ khai thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh mẫu số 01/CNKD.	**- Cơ sở pháp lý:** Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14; Nghị định số 126/2020/NĐ-CP của Chính phủ. **- Hồ sơ khai thuế:** + Tờ khai thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh mẫu số 01/CNKD. + Phụ lục Bảng kê hoạt động kinh doanh trong kỳ của hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh mẫu số 01-2/BK-HĐKD **- Kỳ khai thuế:** Khai theo tháng hoặc quý đối với thuế GTGT, thuế TNCN.	**- Cơ sở pháp lý:** Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14; Nghị định số 126/2020/NĐ-CP của Chính phủ, Thông tư số 80/2021/TT-BTC của Bộ Tài chính. **- Hồ sơ khai thuế:** + Tờ khai thuế TNDN mẫu số 02/TNDN, 03/TNDN và các phụ lục, hồ sơ tài liệu kèm theo; + Tờ khai thuế GTGT mẫu số 01/GTGT và các phụ lục, hồ sơ tài liệu kèm theo; + Tờ khai thuế TNCN mẫu số 05/KK, 05/QTT-TNCN và các phụ lục, hồ sơ tài liệu kèm theo; + Tờ khai thuế BVMT mẫu số 01/TBVMT và các phụ lục, hồ sơ tài liệu kèm theo;

		- **Kỳ khai thuế:** Khai theo năm, 01 năm/lần.		+ Tờ khai thuế tài nguyên mẫu số 01/TAIN và các phụ lục, hồ sơ tài liệu kèm theo; + Tờ khai thuế tiêu thụ đặc biệt mẫu số 01/TTĐB và các phụ lục, hồ sơ tài liệu kèm theo; **- Kỳ khai thuế:** + Khai theo tháng hoặc quý đối với thuế GTGT, thuế TNCN. + Khai thuế TNDN theo từng lần phát sinh hoặc theo tháng đối với thu nhập không phát sinh thường xuyên và doanh nghiệp áp dụng tính thuế TNDN theo phương pháp trực tiếp. + Khai quyết toán thuế TNDN hàng năm + Khai thuế theo tháng đối với thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế bảo vệ môi trường, thuế tài nguyên.
3	Sử dụng hóa đơn	Hộ kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán nếu có nhu cầu sử dụng hóa đơn thì được cơ quan thuế cấp hóa đơn điện tử có mã theo từng lần phát sinh và phải khai thuế, nộp thuế trước khi cơ quan thuế cấp hóa đơn điện tử theo từng lần phát sinh. Từ 1/6/2025, sử dụng hóa đơn theo quy định tại Nghị định số 70/2025/NĐ-CP.	Hộ kê khai phải sử dụng hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ. Từ 1/6/2025, sử dụng hóa đơn theo quy định tại Nghị định số 70/2025/NĐ-CP.	Doanh nghiệp, tổ chức kinh tế sử dụng hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ không phân biệt giá trị từng lần bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ.

4	Số thuế phải nộp			
4.1	Thuế TNCN	Thuế TNCN = Doanh thu tính thuế TNCN do CQT xác định x Tỷ lệ tính thuế TNCN	Thuế TNCN = Doanh thu tính thuế TNCN do NNT kê khai x Tỷ lệ tính thuế TNCN	+ Trường hợp doanh nghiệp xác định được doanh thu, chi phí: Thuế TNDN = (Thu nhập tính thuế - Phần trích lập quỹ KH&CN (nếu có)) x Thuế suất thuế TNDN Thu nhập tính thuế = Thu nhập chịu thuế - (Thu nhập được miễn thuế + Các khoản lỗ được kết chuyển) Thu nhập chịu thuế = Doanh thu - Chi phí được trừ + Các khoản thu nhập khác thu nhập tính thuế + Trường hợp doanh nghiệp nộp thuế GTGT theo phương pháp trực tiếp mà xác định được doanh thu nhưng không xác định được chi phí: Thuế TNDN = Doanh thu x Tỷ lệ %
4.2	Thuế GTGT	Thuế GTGT = Doanh thu tính thuế GTGT x Tỷ lệ tính thuế GTGT	Thuế GTGT = Doanh thu tính thuế GTGT x Tỷ lệ tính thuế GTGT	+ Đối với phương pháp khấu trừ thuế: Số thuế GTGT phải nộp = Thuế GTGT đầu ra - Thuế GTGT đầu vào. + Đối với phương pháp tính trực tiếp trên GTGT: Số thuế GTGT phải nộp = Tỷ lệ % x Doanh thu
4.3	Thuế TTĐB	Số thuế TTĐB = Giá tính thuế TTĐB x thuế suất thuế TTĐB		
4.4	Thuế Tài nguyên	Thuế tài nguyên phải nộp trong kỳ = Sản lượng tài nguyên tính thuế x Giá tính thuế đơn vị tài nguyên x Thuế suất thuế tài nguyên		
4.5	Thuế BVMT	Thuế bảo vệ môi trường phải nộp = Số lượng đơn vị hàng hóa chịu thuế x Mức thuế tuyệt đối quy định trên một đơn vị hàng hóa.		

5	Nộp thuế	Điện tử qua iCanhan, eTax Mobile	Điện tử qua iCanhan, eTax Mobile	Điện tử qua trang trang thông tin điện tử thuedientu
III	**Thực hiện chế độ kế toán**	Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ chế độ kế toán, hóa đơn, chứng từ.	Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh nộp thuế theo phương pháp kê khai phải thực hiện chế độ kế toán theo hướng dẫn tại Thông tư số 88/2021/TT-BTC ngày 11/10/2021. - Chứng từ kế toán **(5 chứng từ)** - Sổ kế toán bao **7 sổ**	+ Doanh nghiệp siêu nhỏ thực hiện chế độ kế toán theo **Thông tư số 132/2018/TT-BTC** ++ Doanh nghiệp siêu nhỏ nộp thuế TNDN theo phương pháp tính trên thu nhập tính thuế: Chứng từ kế toán **(9 chứng từ)**; Tài khoản kế toán; Sổ kế toán **(10 sổ)**; Báo cáo tài chính ++ Doanh nghiệp siêu nhỏ nộp thuế TNDN theo tỷ lệ % trên doanh thu bán hàng hóa, dịch vụ: Chứng từ kế toán (9 CT); Tài khoản kế toán (Nếu không có nhu cầu thì không bắt buộc phải mở các tài khoản kế toán mà **chỉ ghi đơn trên sổ kế toán);** Sổ kế toán **4 sổ** + Doanh nghiệp nhỏ và vừa thực hiện chế độ kế toán theo Thông tư số 133/2016/TT-BTC ngày 26/8/2016 hoặc có thể lựa chọn áp dụng chế độ kế toán doanh nghiệp ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2015 của Bộ Tài chính và các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế nhưng phải thông báo cho cơ quan thuế quản lý doanh nghiệp và phải thực hiện nhất quán trong năm tài chính. - Chuẩn mực kế toán - Hệ thống tài khoản kế toán. - Hệ thống báo cáo tài chính (Bảng cân đối kế toán, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Bản thuyết minh báo cáo tài chính) - Chế độ chứng từ kế toán. - Chế độ sổ sách kế toán.

IV	**Thực hiện quy định về bảo hiểm xã hội**	- **Cơ sở pháp lý:** Luật Bảo hiểm Xã hội số 41/2024/QH15. - Chủ hộ kinh doanh của hộ kinh doanh có đăng ký kinh doanh thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc. - Người sử dụng lao động thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc bao gồm cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập; cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thuộc Quân đội nhân dân, Công an nhân dân và tổ chức cơ yếu; tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội khác; cơ quan, tổ chức nước ngoài, tổ chức quốc tế hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam; **doanh nghiệp,** tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, **hộ kinh doanh,** tổ chức khác và cá nhân có thuê mướn, sử dụng lao động theo hợp đồng lao động. - Mức đóng BHXH tổng là 31% trên tiền lương làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc. Trong đó: + Người lao động đóng góp mức 10,5% + Người sử dụng lao động đóng góp mức 20,5%.

BẢNG 2: MÔ HÌNH QUẢN LÝ THUẾ ĐỐI VỚI HỘ, CÁ NHÂN KINH DOANH

Tiêu chí	Nhóm 1 Doanh thu ≤ 200 triệu	Nhóm 2 200 triệu < DT ≤ 3 tỷ	Nhóm 3 Doanh thu > 3 tỷ
Thuế GTGT	Không phải nộp	- Theo **phương pháp trực tiếp** theo % doanh thu) Thuế GTGT phải nộp = Doanh thu x Tỷ lệ % - Tự nguyện đăng ký áp dụng pp **khấu trừ nếu đủ điều kiện** Thuế GTGT phải nộp = Thuế GTGT đầu ra - Thuế GTGT đầu vào được khấu trừ	- Bắt buộc áp dụng **khấu trừ** Thuế GTGT phải nộp = Thuế GTGT đầu ra - Thuế GTGT đầu vào được khấu trừ
Thuế TNCN	Không phải nộp	Tính theo **tỷ lệ % trên doanh thu** theo từng ngành nghề Số thuế TNCN phải nộp = Doanh thu x Tỷ lệ %	Tính trên **thu nhập tính thuế x 17%** (Thu nhập tính thuế = Doanh thu - chi phí hợp lý)
Trách nhiệm kê khai doanh thu	Kê khai **2 lần/năm** (đầu/ giữa năm và cuối năm) để xác định nghĩa vụ thuế	Kê khai theo **quý** (4 lần/năm) + **quyết toán năm**	Kê khai theo **tháng (nếu có doanh thu năm trên 50 tỷ)** hoặc **quý**, quyết toán năm
Hóa đơn	Khuyến khích dùng hóa đơn điện tử có mã (trong giao dịch với người tiêu dùng)	Bắt buộc dùng HĐĐT khởi tạo từ máy tính tiền nếu DT > 1 tỷ và có hoạt động kinh doanh bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ trực tiếp đến người tiêu dùng;	Bắt buộc dùng **hóa đơn điện tử có mã** hoặc HĐĐT khởi tạo từ máy tính tiền
Sổ kế toán	Ghi chép đơn giản (được hỗ trợ phần mềm đơn giản miễn phí)	Sổ kế toán đơn giản, phần mềm miễn phí	Bắt buộc theo chế độ kế toán của DN siêu nhỏ hoặc DN vừa
Tài khoản ngân hàng	Không bắt buộc	Bắt buộc mở tài khoản riêng phục vụ kinh doanh	Bắt buộc mở tài khoản riêng phục vụ kinh doanh
Chuyển đổi pp tính thuế	Không áp dụng	Nếu DT > 3 tỷ trong 2 năm liên tục → áp dụng như nhóm 3 từ năm sau	Áp dụng như DN. Được khấu trừ thuế GTGT đầu vào từ kỳ đầu tiên

Kinh doanh qua nền tảng TMĐT	**Nếu sàn có chức năng thanh toán:** - Sàn khấu trừ, kê khai và nộp thay thuế GTGT, TNCN theo tỷ lệ % trên doanh thu - Nếu DT cuối năm < 200tr, được xử lý hoàn nộp thừa thuế đã nộp thay **Nếu sàn không có chức năng thanh toán:** - Cá nhân phải tự kê khai, nộp thuế theo từng lần phát sinh, tháng hoặc quý	**Nếu sàn có chức năng thanh toán:** - Sàn khấu trừ, kê khai và nộp thay thuế GTGT, TNCN theo tỷ lệ % trên doanh thu - Nếu DT cuối năm < 200tr, được xử lý hoàn nộp thừa thuế đã nộp thay **Nếu sàn không có chức năng thanh toán:** - Cá nhân phải tự kê khai, nộp thuế theo từng lần phát sinh, tháng hoặc quý	**Nếu sàn có chức năng thanh toán:** - Sàn khấu trừ, kê khai và nộp thay thuế GTGT, TNCN theo tỷ lệ % trên doanh thu - Nếu DT cuối năm < 200tr được xử lý hoàn nộp thừa thuế đã nộp thay **Nếu sàn không có chức năng thanh toán:** - Cá nhân phải tự kê khai, nộp thuế theo từng lần phát sinh, tháng hoặc quý
Hỗ trợ từ cơ quan nhà nước	- Miễn phí phần mềm kế toán - Hỗ trợ sử dụng hóa đơn điện tử - Tư vấn pháp lý	- Miễn phí phần mềm kế toán - Hỗ trợ sử dụng hóa đơn điện tử - Tư vấn pháp lý	- Miễn phí phần mềm kế toán - Hỗ trợ sử dụng hóa đơn điện tử - Tư vấn pháp lý - Khuyến khích chuyển đổi sang doanh nghiệp để hưởng ưu đãi theo Nghị quyết 68 & 198